

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1,2 Điều 357 Bộ luật dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án và Điều 26 Luật thi hành án dân sự.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số:04/2022/TLST- KDTM ngày 22 tháng 02 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam

Địa chỉ: Tháp BIDV, số nhà 35 Hàng Vôi, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Đỗ Việt - Chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch Thanh Sơn - Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Hùng Vương.

2. Bị đơn: Ông Bùi Trọng Tuấn - sinh năm 1961

và bà Huỳnh Thị Minh - sinh năm 1970

Địa chỉ: Tổ 33, khu 7, phường Thanh Miếu, TP. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Công ty TNHH Thảo Nguyên LADO

Địa chỉ: Tổ 33, khu 7, phường Thanh Miếu, thành phố Việt Trì, Phú Thọ

Người đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Trọng Tuấn - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm Giám đốc Công ty TNHH Thảo Nguyên LADO.

3.2. Ông Đinh Công Quyền - sinh năm 1958, bà Đinh Thị Toán - sinh năm 1960

Nơi ĐKKHKT: Xóm Mới, xã Lương Nha, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ

Chỗ ở hiện nay: Tổ 22B, phố Thọ Mai, phường Tiên Cát, tp Việt Trì, Phú Thọ

Người đại diện theo ủy quyền của ông Quyền bà Toán: Anh Đinh Công Việt - sinh năm 19891, Địa chỉ: Tổ 22B, phố Thọ Mai, phường Tiên Cát, tp Việt Trì, Phú Thọ

3.3. Chị Nguyễn Thị Mùi - sinh năm 1981

Địa chỉ: Khu 4, xã Văn Lung, thị xã Phú Thọ, thành phố Việt Trì, Phú Thọ.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Ông Bùi Trọng Tuấn và bà Huỳnh Thị Minh có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam số tiền gốc và lãi tính đến hết ngày 21/9/2022 là 6.113.378.078 đ (Sáu tỷ, một trăm mười ba triệu, ba trăm bảy mươi tám nghìn, không trăm bảy mươi tám đồng), trong đó nợ gốc là 4.274.000.000đ (Bốn tỷ, hai trăm bảy mươi tư triệu đồng), nợ lãi trong hạn là 1.223.783.410đ (Một tỷ, hai trăm hai mươi ba triệu, bảy trăm tám mươi ba nghìn, bốn trăm mười đồng), nợ lãi quá hạn là 615.594.668đ (Sáu trăm mười lăm triệu, năm trăm chín mươi tư nghìn, sáu trăm sáu mươi tám đồng) theo Hợp đồng tín dụng hạn mức số: 01/2018/1626061/HĐTD ngày 25/12/2018, thời gian trả và số tiền cụ thể như sau:

- Ngày 25/11/2022 trả số tiền 2.500.000.000đ (Hai tỷ, năm trăm triệu đồng)

- Ngày 25/12/2022 trả số tiền 1.774.000.000đ (Một tỷ, bảy trăm bảy mươi tư triệu đồng), các khoản lãi phát sinh đến hết ngày 21/9/2022 là 1.839.378.078đ (Một tỷ, tám trăm ba mươi chín triệu, ba trăm bảy mươi tám nghìn, không trăm bảy mươi tám đồng) và các khoản lãi phát sinh từ ngày 22/9/2022 theo Hợp đồng tín dụng cho đến khi trả nợ xong.

Trường hợp ông Tuấn, bà Minh không thực hiện nghĩa vụ hoặc thực hiện nghĩa vụ trả nợ không đầy đủ của một kỳ trả nợ cho Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp của ông Tuấn, bà Minh và Công ty TNHH Thảo Nguyên LADO, nếu xử lý tài sản đó mà không đủ thi hành án, thì Ngân hàng có quyền đề nghị cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản thế chấp của ông Quyền, bà Toán để thu hồi khoản nợ. Cụ thể theo các Hợp đồng thế chấp sau:

- Hợp đồng thế chấp tài sản số: 03/2016/1626061/HĐBĐ ngày 08/3/2016 ký giữa Ngân hàng và ông Tuấn, bà Minh đã được Văn phòng công chứng Phú Thọ chứng nhận, số công chứng 260.2016/HĐTC, Quyền số 01/TP/CC-SCC/HĐGD, giao dịch thế chấp đã được đăng ký tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ ngày 09/3/2016, tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất quyền và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 453, tờ bản đồ số 48, có diện tích: 72 m², địa chỉ thửa đất: khu 7, phường Thanh Miếu,

thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, tên người sử dụng đất là ông Bùi Trọng Tuấn và bà Huỳnh Thị Minh và tài sản gắn liền với đất là 01 nhà cấp IV 3 tầng.

- Hợp đồng thế chấp tài sản số: 02/1626061/1626061/HĐBĐ ngày 02/3/2016 ký giữa Ngân hàng và ông Tuấn, bà Minh đã được Văn phòng công chứng Phú Thọ chứng nhận, số công chứng 230A.2016/HĐTC, Quyền số 01/TP/CC-SCC/HĐGD, giao dịch thế chấp đã được đăng ký tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ ngày 09/3/2016, tài sản là nhà xưởng xây dựng trên thửa đất số 08+23, diện tích đất 17.854,8m², địa chỉ thửa đất khu Km4 (Khu An Ninh Hạ), xã Văn Lung, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ được giao theo Quyết định số: 06/QĐ-UBND ngày 03/01/2012 của UBND thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ cho hộ ông Bùi Trọng Tuấn (loại đất sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp).

- Hợp đồng thế chấp tài sản số: 10/2016/1626061/HĐBĐ CIF bên thứ ba ngày 30/11/2016 giữa Ngân hàng và Công ty TNHH Thảo Nguyên LADO do ông Bùi Trọng Tuấn đại diện đã được Văn phòng công chứng Phú Thọ chứng nhận, số công chứng 1724.2016/HĐTC, Quyền số 01/TP/CC-SCC/HĐGD, đã được đăng ký giao dịch bảo đảm theo Giấy chứng nhận đăng ký giao dịch bảo đảm của Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại Hà Nội tài sản là 01 máy in Ofset bốn màu, sản xuất năm 1992, nhãn hiệu Mitsubishi, tài sản thuộc sở hữu Hợp pháp của Công ty TNHH Thảo Nguyên LADO theo Hóa đơn giá trị gia tăng số 0000824 ngày 26/3/2016;

- Hợp đồng thế chấp tài sản số: 05/2016/1626061/HĐBĐ CIF bên thứ ba ngày 08/3/2016 ký giữa Ngân hàng và ông Đinh Công Quyền, bà Đinh Thị Toán đã được Văn phòng công chứng Phú Thọ chứng nhận, số công chứng 277.2016/HĐTC, Quyền số 01/TP/CC-SCC/HĐGD, giao dịch thế chấp đã được đăng ký tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ ngày 09/3/2016, tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất quyền và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 33b, tờ bản đồ số 40, diện tích 100m² (hiện trạng sử dụng 98,5m²), địa chỉ thửa đất tổ 22B, phố Thọ Mai, phường Tiên Cát, thành phố Việt Trì, tên chủ sử dụng đất: Bà Đinh Thị Toán và ông Đinh Công Quyền; và tài sản gắn liền với đất là 01 nhà cấp IV 3 tầng.

Trường hợp ông Tuấn, bà Minh hoàn thành các nghĩa vụ tài chính trước thời hạn, thì Ngân hàng có nghĩa vụ giải chấp và trả lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bên thế chấp.

Kể từ ngày 22/9/2022, ông Tuấn bà Minh còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản vay này. Trường hợp trong Hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Về chi phí tố tụng: Ông Bùi Trọng Tuấn, bà Huỳnh Thị Minh có nghĩa vụ hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam số tiền 22.530.000đ (Hai mươi hai triệu, năm trăm ba mươi nghìn đồng) là tiền chi phí thẩm định tài sản mà Ngân hàng đã chi.

3. Về án phí:

- Hai bên thỏa thuận ông Bùi Minh Tuấn, bà Huỳnh Thị Minh tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 66.056.500 đ (Sáu mươi sáu triệu, không trăm năm mươi sáu nghìn, năm trăm đồng), ông Tuấn được miễn phần án phí phải chịu là 16.524.000đ (Mười sáu triệu, năm trăm hai mươi tư nghìn đồng); Ông Tuấn và bà Minh còn phải chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 49.532.500đ (Bốn mươi chín triệu, năm trăm ba mươi hai nghìn, năm trăm đồng)

- Trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 56.870.000đ (Năm mươi sáu triệu, tám trăm bảy mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0000118 ngày 05/02/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP Việt Trì;
- Chi cục THA DS TP Việt Trì;
- Lưu HS;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

Lương Ngọc Dũng